

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:175/2022/HS-ST
Ngày: 21-9-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Du

2/ Ông Phan Lương Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Điền – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 141/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn R, sinh năm: 1971, tại tỉnh Cà Mau. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Văn N và bà Nguyễn Thị N1; có vợ là Dương Tuyết N2 và 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1999. Tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/11/2003, bị Tòa án nhân dân huyện U Minh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Cố ý gây thương tích theo bản án số 57/HSST; ngày 02/11/2005, bị UBND tỉnh Cà Mau ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng về hành vi dọa chém người, gây rối mất trật tự theo Quyết định số 131/QĐ-UBND. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25 tháng 01 năm 2022 cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn T – Luật sư, Chi nhánh Công ty Luật hợp danh L- Thuộc đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Bào chữa cho bị cáo Phạm Văn R; có mặt.

Bị hại: Ông Võ Minh T1, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ 6, Khu phố 4, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Phan Văn T2, bà Nguyễn Thị Trà M; ông Hồ Văn T3; ông Nguyễn Văn V; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và biên bản tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn R và Phan Văn T2 là bảo vệ của Công ty Bảo vệ Đ, có trụ sở đóng tại số A, đường số M, phường H, quận T (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh và được Công ty Bảo vệ Đ phân công làm bảo vệ tại Công ty MM V, địa chỉ tại Khu Công nghiệp S, khu phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 11 giờ ngày 26/7/2015, R và T2 tổ chức uống rượu cùng với anh Phạm Thành L tại Công ty MM V. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày R, T2 và anh L ngưng không uống rượu nữa nên R điều khiển xe mô tô hiệu Honda Air Blade, biển số 69H1-066.xx chở T2 đi đến khu vực chợ Phú Chánh thuộc phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để tiếp tục uống rượu cùng với bạn của R. Khi R điều khiển xe mô tô chở T2 đi đến khu vực vòng xoay Phú Mỹ, đoạn qua khu phố 3, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy nhóm của anh Hồ Văn T3 đang điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 60B9-068.xx chở bạn là chị Nguyễn Thị Trà M và anh Võ Minh T1 điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 61E1-471.xx chở anh Nguyễn Văn V điều khiển xe mô tô chạy lạng lách, đánh võng trên đường. Lúc này, giữa R, T2 và nhóm của anh T1, anh V, anh T3, chị M xảy ra mâu thuẫn cự cãi nên nhóm của anh T1, anh V, anh T3 đánh nhau với R và T2. Sau đó, R và T2 bỏ đi nhưng nhóm của anh T1 tiếp tục gây sự chặn xe mô tô của R và tiếp tục dùng dây nịt đánh R và T2. Lúc này, R liền lấy 01 (một) con dao bấm cán màu vàng, lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 20 cm cầm trên tay để nhằm chống trả lại. Khi thấy anh T1 đến gần sát và rút dây nịt để đánh R thì R liền dùng dao đâm một nhát trúng vào vùng ngực trái của anh T1 gây thương tích. Bị đâm nên anh T1 bỏ chạy rồi gục xuống đường nên được chị M, anh V, anh T3 đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương để cấp cứu, còn R sau khi đâm anh T1 thì cùng T2 ra xe mô tô hiệu Honda Air Blade, biển số 69H1-066.xx điều khiển bỏ trốn. Cùng ngày 26/7/2015, chị Nguyễn Thị Trà M đến Công an phường Hòa Phú trình báo sự việc. Sau đó, anh Võ Minh T1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Văn R và Phan Văn T2 đã có hành vi gây thương tích đối với anh T1. Ngày 27/7/2015, Công an phường Hòa Phú xác minh, thu thập hồ sơ vụ việc và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y số 197/2015/GDPY ngày 26/8/2015 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của bị hại Võ Minh T1 như sau:

- Kết quả khám thương tích hiện tại:
 - + Vết thương ngực trái 01 x 0,2 cm, thấu ngực thủng tâm thất phải, đã phẫu thuật khâu vết thủng, hiện chưa phát hiện biến chứng.
 - + Vết thương mặt sau cánh tay trái 08 x 0,3 cm, sẹo lành.
- Tồn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại với tỷ lệ là 40% (bốn không phần trăm).

Ngày 27/3/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định khởi tố bị can đối với Phan Văn T2 về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Ngày 17/6/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định khởi tố bị can đối với Phạm Văn R về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tuy nhiên, do Phạm Văn R sau khi thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích đã bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can và ra Quyết định truy nã.

Đối với Phan Văn T2, ngày 29/11/2017 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã xét xử phúc thẩm và xử phạt Phan Văn T2 01 năm 06 tháng tù, về tội Gây rối trật tự công cộng, quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 theo Bản án hình sự phúc thẩm số 132/2017/HSPT.

Ngày 25/01/2022, Phạm Văn R bị Phòng Cảnh sát hình sự (PC02) Công an tỉnh Bình Dương bắt theo Quyết định truy nã. Đến ngày 28/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Phạm Văn R. Quá trình phục hồi điều tra, Phạm Văn R đã thừa nhận hành vi dùng hung khí nguy hiểm là 01(một) con dao bấm cán màu vàng, lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 20 cm đâm 01 (một) cái trúng vào vùng ngực trái của bị hại Võ Minh T1 gây thương tích. Đối với anh Võ Minh T1, hiện tại anh T1 không có yêu cầu Phạm Văn R bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích và không có yêu cầu gì khác đối với Phạm Văn R.

Đối với 01(một) con dao bấm cán màu vàng, lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 20 cm mà Phạm Văn R sử dụng để đâm gây thương tích đối với bị hại Võ Minh T2, do sau khi đâm anh T1 thì R đã vứt bỏ trên đường bỏ trốn và không nhớ nơi vứt nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không thu hồi được.

Cáo trạng số 148/CT-VKSTDM-HS ngày 03/08/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo Phạm Văn R về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn R mức hình phạt từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Không có.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn T- Luật sư trình bày: Thống nhất về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại cũng có một phần lỗi, bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan tiến hành tố tụng áp dụng quy định tại Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để điều tra, truy tố đối với bị cáo về tội Cố ý gây thương tích. Tuy nhiên do Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hiệu lực từ ngày 01/01/2018 và tội Cố ý gây thương tích được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định mức hình phạt có lợi hơn cho người phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp quy định pháp luật, có lợi cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội để xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 26/7/2015, tại khu vực vòng xoay Phú Mỹ, đoạn qua khu phố 3, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, do bức tức vì bị anh Võ Minh T1 dùng tay, chân và dây nịt đánh bị cáo Phạm Văn R nhưng không gây thương tích mà R đã dùng hung khí nguy hiểm là 01 (một) con dao bấm cán màu vàng, lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 20 cm đâm 01 (một) cái trúng vào vùng ngực trái bị hại Võ Minh T1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 40%. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo R đã bỏ trốn và bị bắt theo Quyết định truy nã. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an nơi bị cáo gây án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính hung hăng, xem thường sức khỏe của bị hại nên đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, đối với bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời cũng nhằm phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại cũng có một phần lỗi, bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là nghiêm khắc nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức

hình phạt thấp hơn đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[7]. Lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về biện pháp tư pháp: Không có

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn R phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn R 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/01/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

3. Về biện pháp tư pháp: Không có

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn R phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Nga